

QUY ĐỊNH
Về việc khen thưởng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Hướng dẫn số 56-HD/VPTW, ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên;
- Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 04/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về việc khen thưởng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng khen thưởng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định một số nội dung khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy; các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy.

2. Đối tượng khen thưởng

- Đảng bộ cấp huyện và tương đương.
- Tổ chức cơ sở đảng (*Đảng bộ cơ sở; chi bộ cơ sở*).
- Đảng bộ bộ phận.
- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy.
- Đảng viên.

Điều 2. Nguyên tắc khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

3. Đối tượng khen thưởng phải được thẩm định, rà soát kỹ, thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm thực chất, tránh hình thức; những trường hợp được khen thưởng phải thật sự xuất sắc, tiêu biểu, có tính nêu gương cao.

4. Chưa thực hiện khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân đang trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra.

5. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

Chương II

HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 3. Hình thức khen thưởng

1. Tặng cờ cho đảng bộ cấp huyện và tương đương; đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

2. Tặng bằng khen cho đảng bộ cấp huyện và tương đương; đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và đảng viên.

3. Tặng bằng khen cho tập thể, cán bộ, công chức, người lao động là đảng viên công tác tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy.

Điều 4. Tiêu chuẩn khen thưởng đối với tổ chức đảng

1. Khen thưởng theo nhiệm kỳ đại hội

1.1. Tặng cờ đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương có thành tích trong nhiệm kỳ trong đó: 05 năm liền được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên và có ít nhất 03 năm được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

1.2. Tặng bằng khen đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương có thành tích trong nhiệm kỳ trong đó: 05 năm liền được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên và có ít nhất 02 năm được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

2. Khen thưởng theo định kỳ

2.1. Tặng cờ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với: Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

2.2. Tặng bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

2.2.1. Đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu trong năm.

2.2.2. Đối với đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

2.2.3. Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

2.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tổ chức đảng có thành tích xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực theo định kỳ hằng năm gắn với việc tổng kết năm của Đảng bộ tỉnh.

3. Khen thưởng không theo định kỳ

Ngoài việc xét khen thưởng cho tổ chức đảng theo định kỳ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ kịp thời xem xét tặng bằng khen cho các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tổ chức đảng, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực, có thành tích đặc biệt xuất sắc trong nhiệm vụ được giao.

4. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại chất lượng của tổ chức đảng thực hiện theo Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 18/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

Điều 5. Tiêu chuẩn khen thưởng đối với đảng viên

1. Khen thưởng định kỳ

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ theo định kỳ hằng năm gắn với việc tổng kết năm của Đảng bộ tỉnh.

2. Khen thưởng không theo định kỳ

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong từng lĩnh vực, trong thực hiện nhiệm vụ được giao như trong lao động sản xuất, học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể dục, thể thao, quốc phòng, an ninh...; được cấp có thẩm quyền trao giải thưởng hoặc có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng, chống thiên tai, chống tham nhũng, tiêu cực và tệ nạn xã hội; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc; đoạt giải nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; được các tổ chức quốc tế hợp pháp trao giải thưởng.

Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Tiêu chuẩn đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu thực hiện theo Hướng dẫn số 04-HD/TU ngày 18/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp.

Điều 6. Khen thưởng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho tập thể, cán bộ, công chức, người lao động là đảng viên công tác tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm.

Chương III

HỒ SƠ, THỜI GIAN, KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

Điều 7. Hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy, gồm:

- Báo cáo thành tích (*theo mẫu báo cáo kèm theo Nghị định của Chính phủ thực hiện Luật thi đua, khen thưởng hiện hành*).
- Tờ trình đề nghị khen thưởng (*kèm theo danh sách*).
- Biên bản hội nghị xét khen thưởng.
- Các minh chứng bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

2. Thời gian đề nghị khen thưởng

2.1. Khen thưởng định kỳ: Đối với đảng bộ cấp huyện và tương đương đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm, hồ sơ đề nghị khen thưởng nộp trước ngày **25/12** hằng năm; các khen thưởng khác hồ sơ đề nghị nộp trước ngày **15/11** hằng năm.

2.2. Khen thưởng không theo định kỳ: Hồ sơ đề nghị nộp trước **15** ngày tổ chức trao thưởng.

Điều 8. Kinh phí khen thưởng

Tiền thưởng, hiện vật kèm theo các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Ban Bí thư, Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của cơ quan tài chính đảng và nhà nước, được trích từ nguồn ngân sách Khối Đảng tỉnh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm các cơ quan

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Đảng bộ tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định việc khen thưởng tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp các cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh thẩm định về các đối tượng khen thưởng, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Đảng bộ tỉnh xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy và các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức triển khai, thực hiện.

Quy định này được ban hành và phổ biến đến chi bộ, có hiệu lực từ ngày ký. Các tổ chức đảng và đảng viên có trách nhiệm thi hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *uy*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương (b/c),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành, thị ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các thành viên HĐTĐKT Đảng bộ tỉnh,
- Ban Thi đua khen thưởng tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *Hải*

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Thanh Hải